

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Bảo trợ xã hội và Điều dưỡng Người có công tỉnh Tây Ninh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về cơ cấu tổ chức, định mức nhân viên và quy trình, tiêu chuẩn trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Thông tư số 02/2020/TT-BLĐTBXH ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý đối tượng được cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1885/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2022 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc tổ chức lại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Tây Ninh

thành Trung tâm Bảo trợ xã hội và Điều dưỡng Người có công tỉnh Tây Ninh trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 3568/TTr-SLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Bảo trợ xã hội và Điều dưỡng Người có công tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 3151/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *ly*

- Như Điều 3;
- Bộ LĐTBXH;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng NC;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



noah
Võ Đức Trọng



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Bảo trợ xã hội và Điều dưỡng Người có công tỉnh Tây Ninh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2264/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Chương I VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Bảo trợ xã hội và Điều dưỡng Người có công tỉnh Tây Ninh (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập được nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản tại ngân hàng và kho bạc nhà nước.

2. Trung tâm có chức năng tổ chức thực hiện việc quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng; phục hồi chức năng, lao động sản xuất; dạy nghề, giáo dục, hướng nghiệp, tái hòa nhập cộng đồng và tổ chức các hoạt động khác cho các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh được nuôi dưỡng tại Trung tâm theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện tiếp nhận, điều dưỡng, chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần đối với người có công với cách mạng luân phiên.

3. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Bảo trợ xã hội, Cục Người có công trực thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng theo quy định tại Điều 24, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

2. Tổ chức các hoạt động phục hồi chức năng, lao động sản xuất, trợ giúp các đối tượng trong các hoạt động tự quản, văn hóa, thể thao và các hoạt động khác phù hợp với lứa tuổi, sức khỏe của từng nhóm đối tượng lao động sản xuất theo quy định của pháp luật.

3. Hỗ trợ giáo dục, đào tạo và tạo việc làm theo quy định tại Điều 26, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

4. Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương đưa đối tượng đủ điều kiện hoặc tự nguyện xin ra khỏi Trung tâm trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng, hỗ trợ, tạo điều kiện cho đối tượng ổn định cuộc sống.

5. Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội và nâng cao năng lực

a) Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội để giúp đối tượng phát triển khả năng tự giải quyết các vấn đề, bao gồm cả giáo dục kỹ năng làm cha mẹ cho những đối tượng có nhu cầu; đào tạo kỹ năng sống cho trẻ em và người chưa thành niên;

b) Hợp tác với các cơ sở đào tạo tổ chức đào tạo, tập huấn về công tác xã hội cho đội ngũ nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội hoặc làm việc tại các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

c) Tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo cung cấp kiến thức, kỹ năng cho các nhóm đối tượng có nhu cầu.

6. Thực hiện tiếp nhận, điều dưỡng, chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần đối với người có công với cách mạng luân phiên.

7. Tổ chức các hoạt động cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho đối tượng bảo trợ xã hội và cung cấp dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng cho người có nhu cầu theo quy định.

8. Từ chối yêu cầu cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội, cho đối tượng nếu không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm, trừ trường hợp có quyết định của cơ quan hoặc người có thẩm quyền.

9. Được lựa chọn các biện pháp nghiệp vụ trợ giúp xã hội, để trợ giúp đối tượng theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện việc xác định vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện tự chủ về kinh phí hoạt động theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm; các chính sách, chế độ đối với cán bộ, nhân viên thuộc thẩm quyền quản lý của Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

Chương III **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo: Gồm Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm và các công việc được Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giao hoặc ủy quyền;

b) Các Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm;

c) Việc bổ nhiệm Giám đốc, các Phó Giám đốc do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định theo điều kiện, tiêu chuẩn chức danh và phân cấp quản lý công chức, viên chức do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và theo quy định của pháp luật; việc miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán;

b) Phòng Y tế và Điều dưỡng Người có công;

c) Phòng Quản lý, chăm sóc đối tượng;

d) Phòng Hỗ trợ xã hội và Giáo dục - Hướng nghiệp - Dạy nghề.

Nhiệm vụ cụ thể của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ do Giám đốc Trung tâm quyết định, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao của Trung tâm Bảo trợ xã hội và Điều dưỡng Người có công tỉnh Tây Ninh.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh theo quy định.

Điều 4. Số lượng người làm việc

1. Số lượng người làm việc của Trung tâm do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được cấp có thẩm quyền giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Trung tâm xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc theo quy định của pháp luật và đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chỉ đạo Giám đốc Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Tây Ninh:

a) Ban hành văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm.

b) Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Trung tâm để đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc thì Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội có trách nhiệm phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh xem xét, quyết định./.